



BÁO CÁO DỰ ÁN KHẢO SÁT “Hành Vi Tuổi Teen Đô Thị”

Trưởng dự án: Phan Quang Thịnh – Giám Đốc
Cty Nghiên Cứu Thị Trường TITA

Có vấn: Nhà Báo Thái Bình (Báo Tuổi Trẻ)

14/09/2014



Với mong ước tối đa hóa những lợi ích mang lại cho xã hội từ dự án này, chúng tôi khuyến khích bạn gửi báo cáo này cho tất cả những ai bạn cho là cần thiết hoặc có thể có ý tưởng vận dụng kết quả này nhằm mang lại giá trị lớn hơn nữa cho xã hội.

Nếu có bất cứ đơn vị, tổ chức nào có ý định tìm hiểu sâu hơn về báo cáo này nhằm có kế hoạch triển khai những chương trình khác cho xã hội, xin vui lòng liên hệ công ty TITA để chúng tôi có thể sắp xếp trình bày cho quý vị.

info@titaresearch.com.vn

www.titaresearch.com.vn

LÝ DO THỰC HIỆN DỰ ÁN	3
Thiết kế dự án	3
PHÂN BỐ THỜI GIAN	4
HỌC TẬP	6
Kết quả học tập 2013-2014	6
Học thêm	6
Quan điểm về việc học	7
Ước muốn nghề nghiệp	8
Tóm tắt thực trạng và kiến nghị.....	9
THỂ DỤC THỂ THAO & GIẢI TRÍ	10
Thể dục, thể thao và uống sữa cho 1 ngày điển hình.....	10
Mục đích chính sử dụng thiết bị công nghệ	12
Tóm tắt thực trạng và kiến nghị.....	12
GIA ĐÌNH	13
Tương tác với cha mẹ	13
Chủ đề thường trao đổi với cha mẹ	14
Quan điểm về quan hệ gia đình	15
Phản ứng khi bị cha mẹ áp đặt	16
Tâm sự vấn đề khó khăn, nhạy cảm	17
Hành động thể hiện sự quan tâm đến người xung quanh	17
Hoạt động gia đình thường làm cùng nhau	18
Tóm tắt thực trạng và kiến nghị.....	19
GIỚI TÍNH – TÂM LÝ.....	20
Tuổi dậy thì và hướng dẫn của cha mẹ về giới tính	20
Thông tin, kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý thường tìm hiểu	21
Phương tiện tìm hiểu thông tin, kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý	21
Đối tượng tâm sự các chủ đề.....	22
Nguồn tìm hiểu, tâm sự về giới tính, tâm sinh lý.....	23
Người yêu và phản ứng của cha mẹ	24
Quan điểm về độ tuổi quan hệ tình dục	24
Quan điểm về tình yêu	25
Hiểu biết về tình trạng nạo phá thai cao	25
Nhóm bạn và biểu hiện của nhóm	26
Thể loại phim thường xem	27
Xem phim cùng ai và phương tiện xem phim	27
Hành động từng nghĩ và thực hiện	28
Quan điểm về quan hệ đồng giới.....	29
Tóm tắt thực trạng và kiến nghị.....	30
KẾT LUẬN CHUNG	31

LÝ DO THỰC HIỆN DỰ ÁN

- ✦ Tuổi teen là giai đoạn chuyển tiếp từ trẻ em sang người lớn, tiến tới định hình nhân cách. Vì vậy, sự thấu hiểu và quan tâm của người lớn dành cho teen là cực kỳ quan trọng nhằm giúp các em phát triển nhân cách hài hòa.

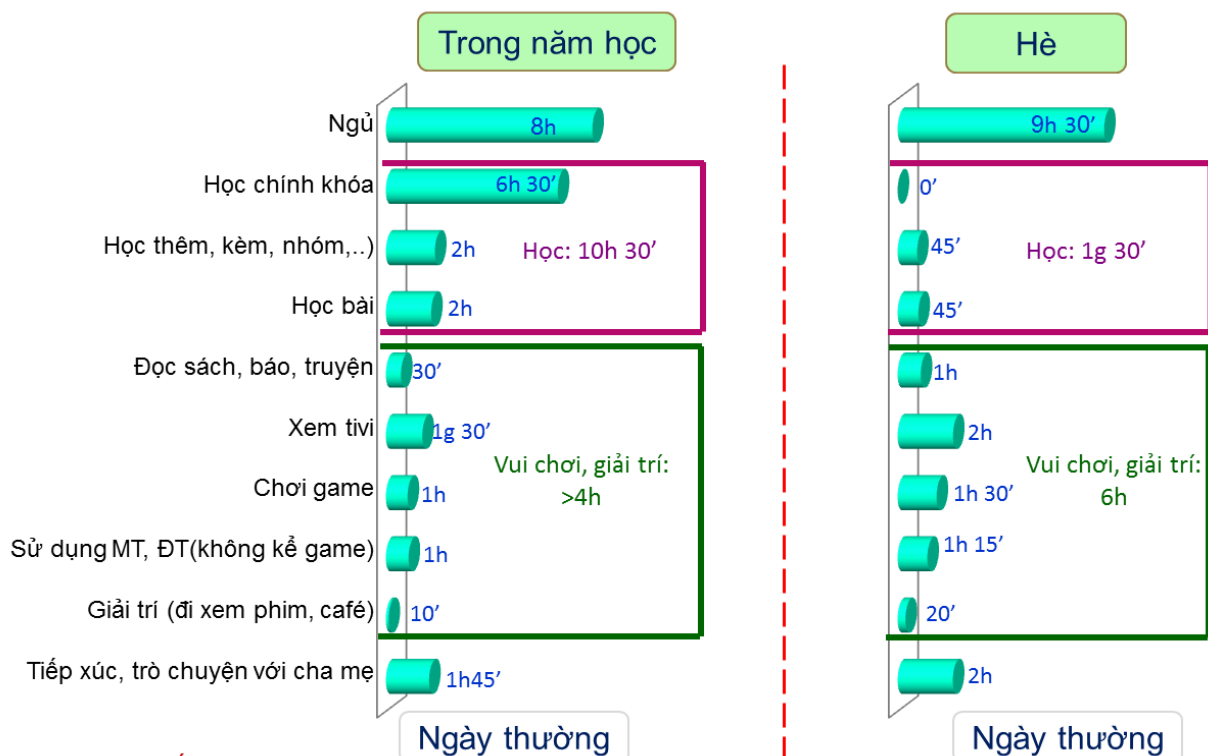
- ✦ “Thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với xã hội” là một phần quan trọng trong tầm nhìn của Công ty TNHH MTV Nghiên Cứu Thị Trường TITA. Năm nay, ngoài các chương trình công tác xã hội thường niên (Quỹ Khuyến Học, Học bổng Hoa Trạng Nguyên, TITA Trọn Vẹn Yêu Thương), TITA còn dùng chính năng lực chuyên môn của đội ngũ để thực hiện cuộc khảo sát “Hành vi tuổi teen đô thị”, nhằm đem lại cái nhìn xác thực về nhận thức, thái độ, hành vi của teen, từ đó có những quan tâm kịp lúc với các em.

Thiết kế dự án

- ✦ Phương pháp & Đối tượng
 - Nghiên cứu định lượng.
 - Số mẫu: 400 (TP.HCM = Hà Nội = 200).
 - Giới tính: Nam (50%), nữ (50%).
 - Học sinh cấp 2 hoặc cấp 3, chia đều cho các cấp lớp.
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên, tại nhà.
 - Kết hợp phỏng vấn trực tiếp và tự điền.
 - Thời gian thu thập số liệu: Tháng 6 năm 2014.

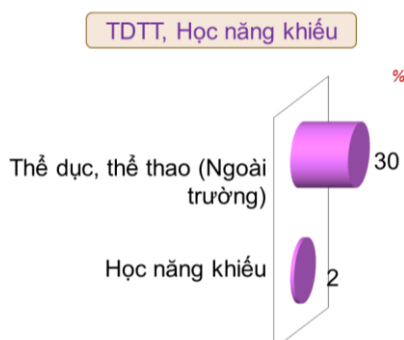
PHÂN BỐ THỜI GIAN (Dựa trên một ngày điển hình)

- ✦ Dựa trên một ngày điển hình trong năm học cho thấy chưa có sự phân bổ hợp lý trong thời gian biểu của các em. Thời gian chủ yếu phân bổ cho việc học văn hóa (10h30') và vui chơi giải trí hơn 4h.
- ✦ Thời gian dành cho TDTT rất ít vì có tới 70% các em không có hoạt động thể dục thể thao trong 1 ngày điển hình trong năm học (không tính TDTT tại trường)
- ✦ Chỉ có 2% học sinh có học các môn năng khiếu.
- ✦ Hè các em không phải đi học chính khóa, nhưng các em lại phân bổ thời gian cho hoạt động vui chơi, giải trí và ngủ. Những hoạt động bổ ích không được ưu tiên.



Dựa trên tất cả học sinh

Ghi chú: Kết quả được tính trên trung bình của 400 em. Tổng thời gian không bằng 24h vì báo cáo này chỉ trình bày những hoạt động quan trọng. Đồng thời có những hoạt động các em làm cùng nhau tại 1 thời điểm.



Tóm tắt thực trạng và kiến nghị: Phân bổ thời gian

- Thiếu cân bằng trong phân bổ thời gian biểu. Trong năm học, thời gian học là 10h30', thời gian xem tivi, chơi game, sử dụng điện thoại, máy tính là hơn 4h.
- Trong hè học là 1h, Tivi, game, điện thoại, máy tính là 6-7h.
- Thời gian cho TDTT rất ít và thời gian cho các môn năng khiếu hầu như không có.

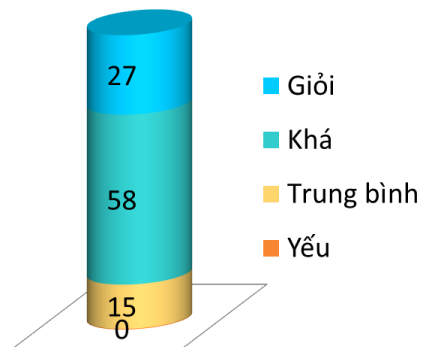
Thực trạng

Kiến nghị

- Cha mẹ nên giúp con phân bổ lại quỹ thời gian.
- Giảm thời gian xem tivi, chơi game, máy tính.
- Tăng thời gian rèn luyện thể chất và rèn luyện kỹ năng sống.

Kết quả học tập 2013-2014

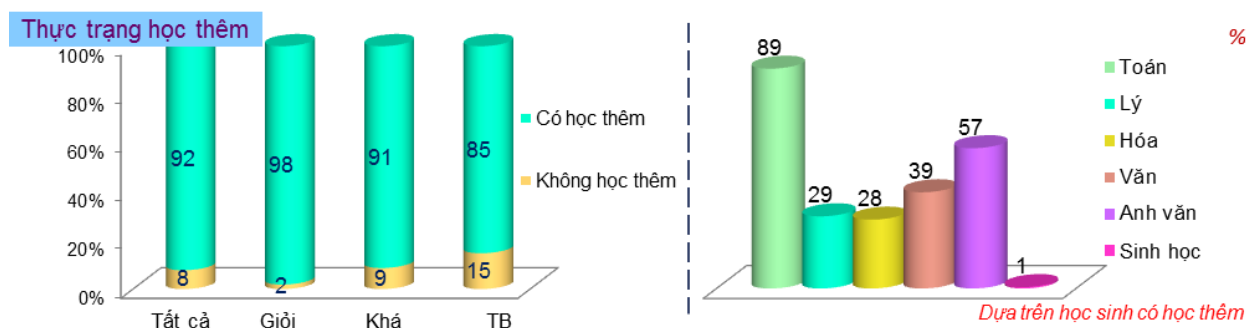
- ✦ Tỷ lệ học sinh khá giỏi năm học 2013-2014 chiếm đa số với 85%, còn lại 15% học sinh có học lực trung bình.
- ➔ Có còn ý nghĩa của phân loại? Có còn động lực để phấn đấu không?
- ➔ Có tạo ra 1 sự bảo đảm ngầm “Học kiểu gì cũng qua”?



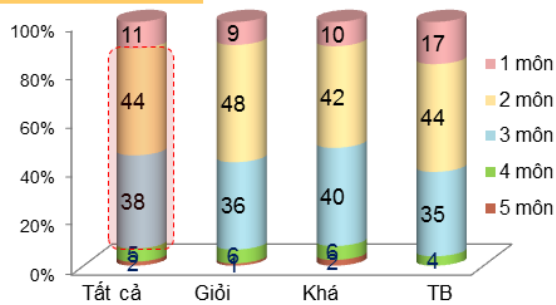
Dựa trên tất cả học sinh

Học thêm

- ✦ 92% có học thêm. Học thêm càng nhiều càng dễ xếp loại khá, giỏi. 98% học sinh giỏi có học thêm.
- ✦ Các em thường học 2-3 môn. Toán là quan trọng nhất được hầu hết (89%) các em học thêm. Kế tiếp là tiếng Anh với 57%.



Số môn học thêm



Các môn học thêm

Các môn học thêm	1 môn	2 môn	3 môn	4 - 5 môn
Toán	70%	85%	98%	100%
Lý	5%	18%	39%	80%
Hóa	5%	18%	38%	65%
Văn	3%	28%	57%	55%
Anh văn	18%	51%	68%	90%
Sinh học	-	-	-	5%

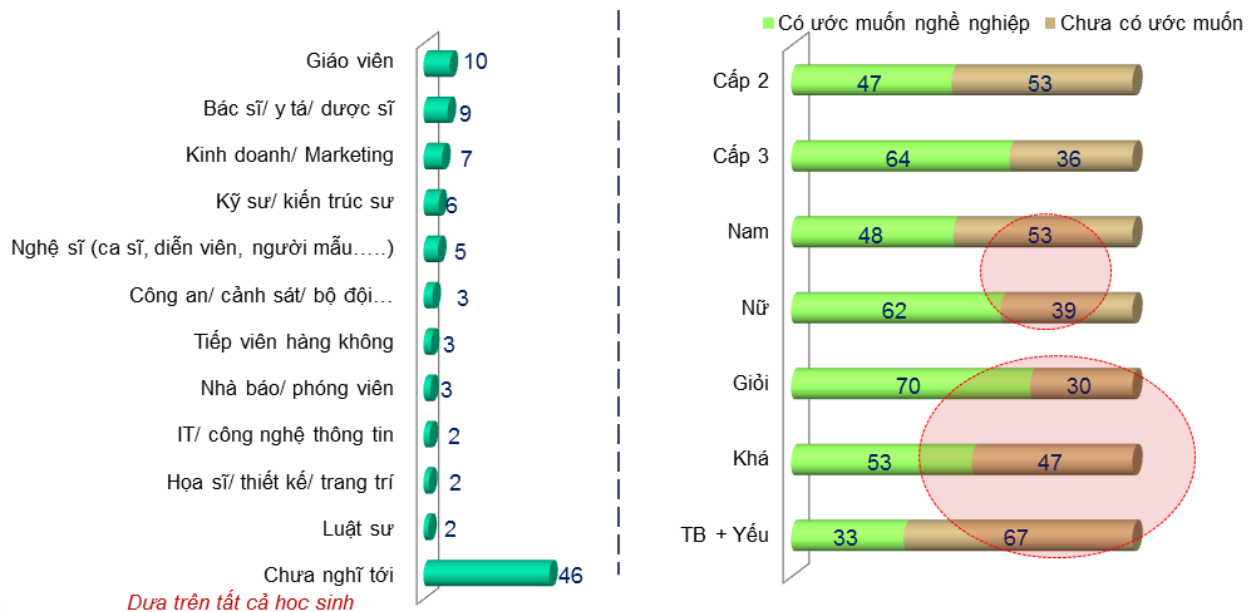
Quan điểm về việc học

- ✦ Mặc dù thời gian các em phải học rất nhiều (10h30'/ ngày), tuy nhiên các em vẫn không cảm thấy bị áp lực nhiều. Vì tất cả bạn bè xung quanh cũng học như mình cả. Thêm vào đó, có thể có được một sự bảo đảm ngầm về kết quả học tập, nên các em hầu như không cảm thấy bị áp lực trong việc học.
- ✦ Các em vẫn nhận thức được giá trị tích cực của việc học: học để tiến thân (93%), để cha mẹ tự hào (92%), học là niềm vui (81%), và có thể một phần vui vì được gặp bạn bè (33%).
- ✦ Tuy nhiên, có khá nhiều em chưa xây dựng được thói quen học tốt như không hiểu, nhưng không dám hỏi thầy cô (25%), buồn ngủ trong lúc học (22%). Đặc biệt với các em có học lực trung bình tỷ lệ này lên tới 46%.
- ✦ Có khoảng gần 20% các em có nhận thức không tốt về thầy cô, đặc biệt ở học sinh trung bình: Học thêm để được thầy cô ưu ái, thầy cô cắt dành kiến thức để dạy thêm.



Ước muốn nghề nghiệp

- ✦ 46% các em chưa có ước muốn nghề nghiệp, ngay cả đối với học sinh cấp 3 vẫn có tới 36% chưa có ước muốn nghề nghiệp.
- ✦ Đặc biệt với các em nam, các em học lực trung bình hoặc khá tỷ lệ chưa có ước muốn nghề nghiệp là trên 50%.



Tóm tắt thực trạng và kiến nghị: Học tập

- 85% kết quả khá giỏi.
- 92% có học thêm.
- Không cảm thấy áp lực.
- 46% chưa có ước muốn nghề nghiệp.

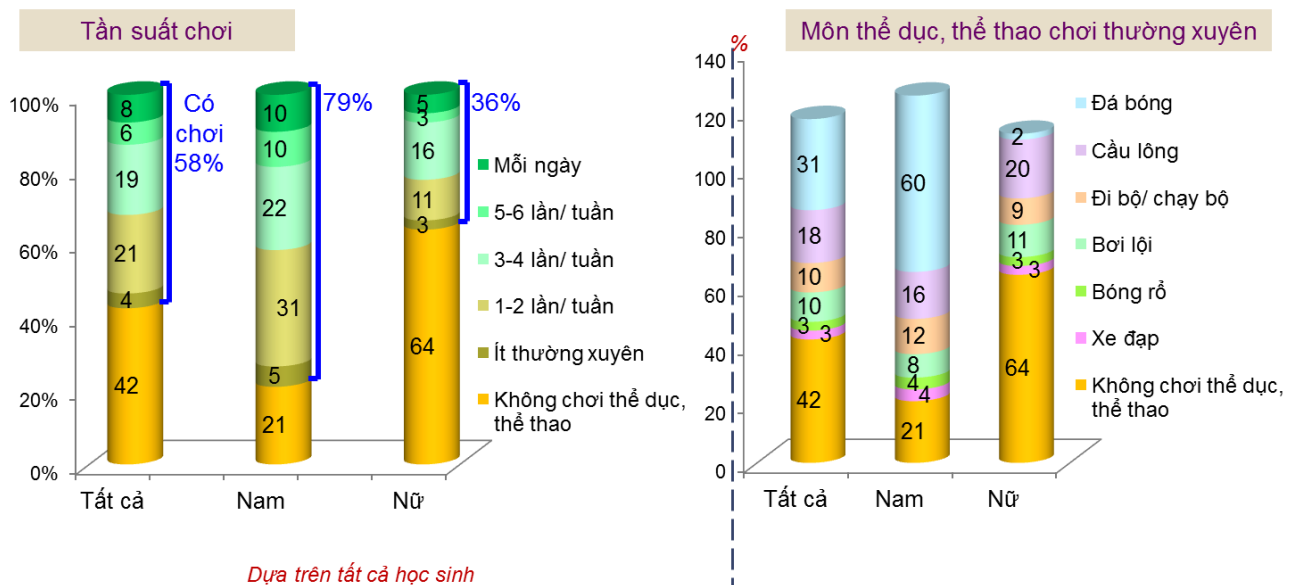
Thực trạng

Kiến nghị

- Cần thay đổi cách đánh giá học tập theo hướng “ cá nhân hóa ” (học kì này tôi khá hơn như thế nào so với học kì trước).
- Nhà trường cần tránh bệnh thành tích dẫn đến đánh giá sai lệch năng lực của học sinh.
- Xây dựng động cơ học tập lành mạnh: không những học để sở hữu tri thức mà còn để TẬN HƯỞNG tri thức.
- Người lớn hỗ trợ để teen phát hiện sở thích, tiềm năng và cung cấp thông tin về nghề nghiệp để từ đó định hướng nghề nghiệp, đặt mục tiêu để phấn đấu.

THỂ DỤC THỂ THAO & GIẢI TRÍ

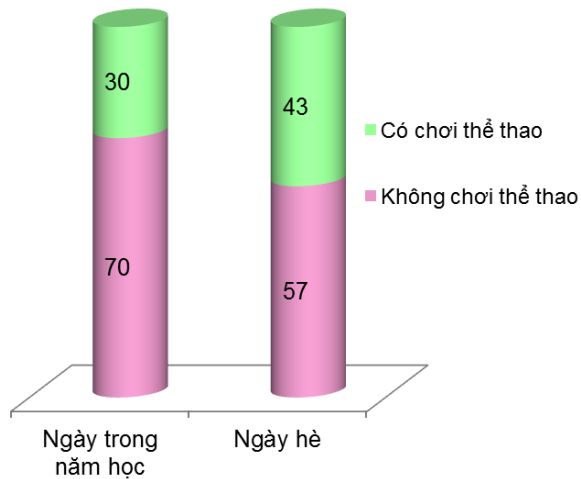
- ✦ Phần lớn các em đang trong tuổi dậy thì, tuy nhiên tỷ lệ không có hoạt động thể dục thể thao chiếm 42%, với các em nữ là 64%.
- ✦ Đặc biệt môn rất cần thiết cho cuộc sống để giúp chúng ta tồn tại trong cuộc sống như bơi lội chỉ có 10%.



Thể dục, thể thao và uống sữa cho 1 ngày điển hình

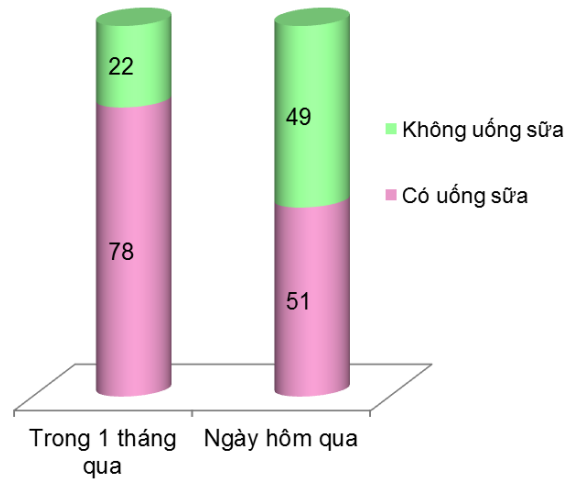
- ✦ Các em không có thói quen rèn luyện sức khỏe với các hoạt động thể dục thể thao. Ngay cả trong hè khi không phải đi học, nhưng cũng có tới 57% không thể dục thể thao.
- ✦ Đặc biệt với các em nữ có tới 80% không thể dục thể thao trong năm học và 71% trong hè.
- ✦ Bên cạnh đó việc bổ sung dinh dưỡng bằng sữa cũng không được chú trọng khi chỉ có 78% các em là có uống sữa trong tháng qua. Và chỉ có 51% có uống sữa trong ngày hôm qua.

Thể dục thể thao trong ngày điển hình



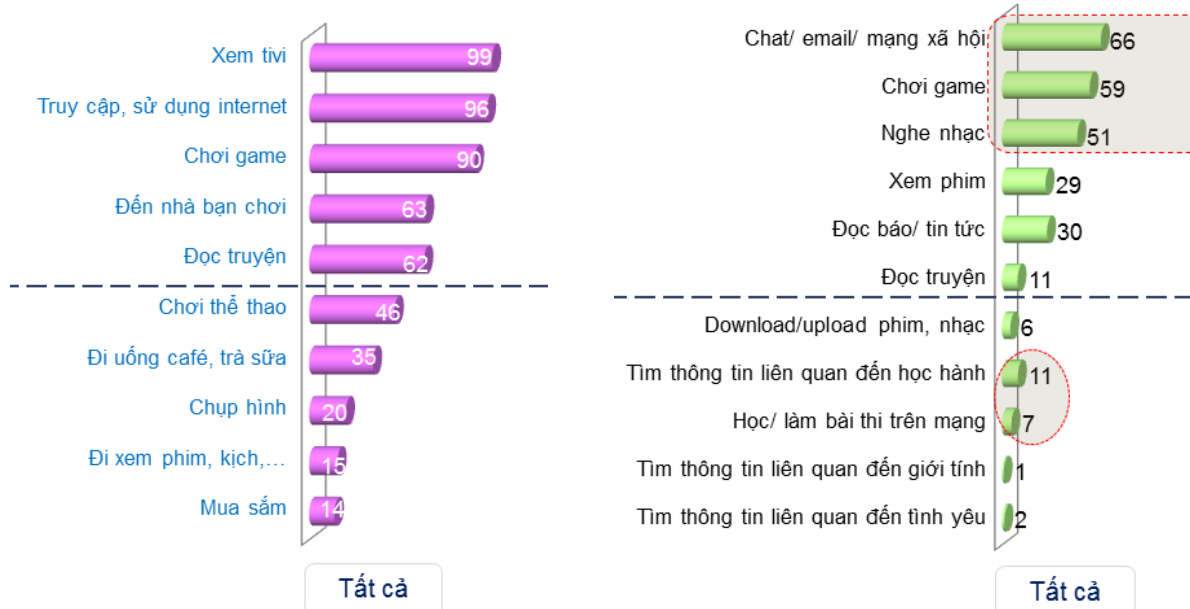
Dựa trên tất cả học sinh

Uống sữa



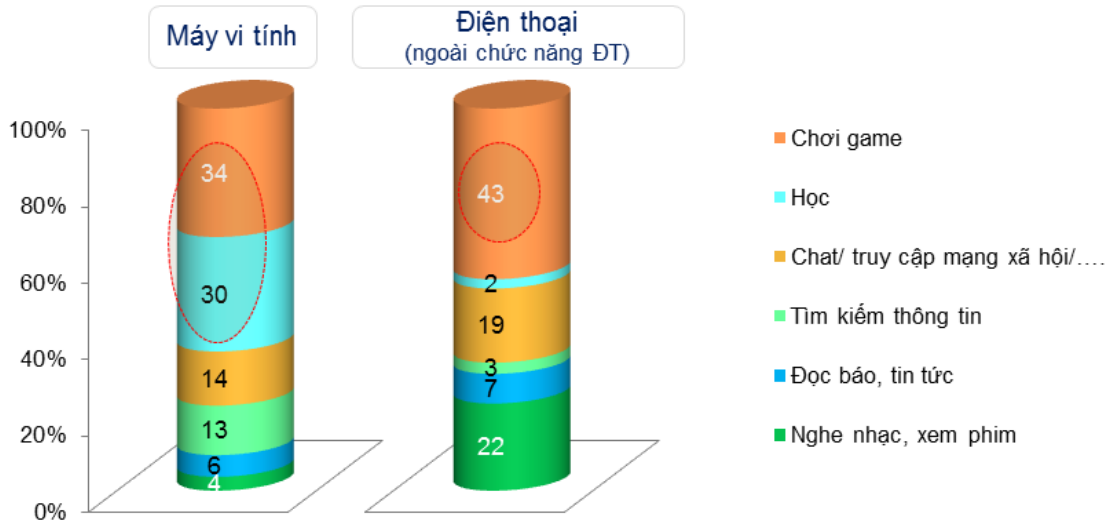
GIẢI TRÍ

- Xem tivi, truy cập internet, chơi game là top 3 hoạt động giải trí các em thường tham gia.
- Mục đích chính khi truy cập internet chủ yếu để chat, email, mạng xã hội, chơi game, nghe nhạc.
- Đa số các em chưa tận dụng tiện ích của internet để phục vụ cho việc học (chỉ có 11% dùng internet để tìm thông tin về học hành và 7% dùng để học, làm bài thi).
- Thói quen đọc báo, tin tức cũng chỉ chiếm 1 tỷ lệ khiêm tốn 30%.



Mục đích chính sử dụng thiết bị công nghệ

- ✦ Mục đích quan trọng nhất của việc sử dụng máy vi tính là để chơi game, một số em cũng dùng để phục vụ cho việc học.
- ✦ Đối với điện thoại cũng tương tự, ngoài chức năng chính là gọi điện, nhắn tin thì mục đích chính cũng dùng để chơi game.



Dựa trên những học sinh có máy vi tính

Dựa trên những đáp viên có điện thoại

Tóm tắt thực trạng và kiến nghị: Thể dục thể thao, giải trí

- 42% các em không có thói quen tập thể dục. Đặc biệt với các em nữ là 64%.
- Chỉ có 10% trong số các em thường xuyên đi bơi
- Dinh dưỡng bổ sung cũng không được chú trọng vì có 49% ngày hôm qua không uống sữa.
- 96% có truy cập internet, chủ yếu là giải trí, chỉ 15% dùng cho việc học.

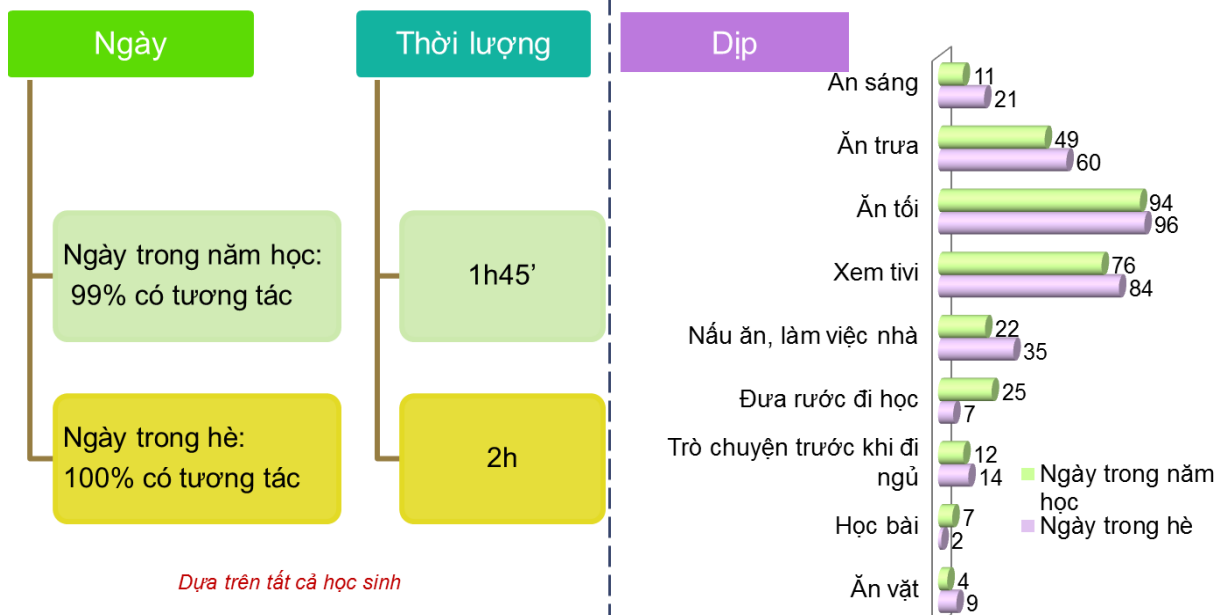
Thực trạng

Kiến nghị

- Rèn thói quen hoạt động thể chất cho teen.
- Tạo thói quen sử dụng sữa và các loại dinh dưỡng hỗ trợ phát triển thể chất tuổi dậy thì
- Thống nhất “luật chơi” về sử dụng internet trong gia đình
- Đa dạng hóa các hoạt động giải trí mang tính thực tế, có tương tác xã hội.

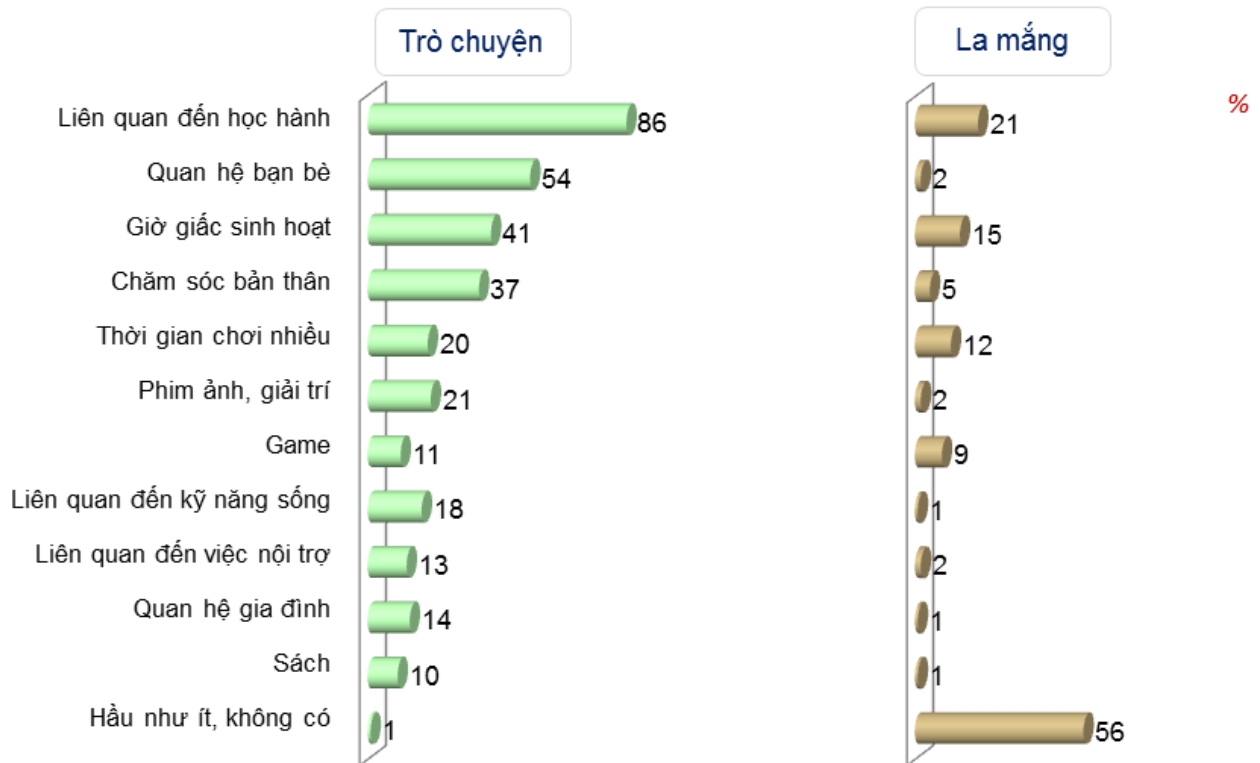
Tương tác với cha mẹ

✦ Tổng thời gian có tương tác giữa cha mẹ và con cái là khoảng 2h/ngày thường tập trung vào giờ ăn và xem tivi.



Chủ đề thường trao đổi với cha mẹ

- ✦ Chủ đề trò chuyện, trao đổi giữa cha mẹ và các em thường liên quan đến học hành, quan hệ bạn bè, giờ giấc sinh hoạt và chăm sóc bản thân là nhiều nhất. Đây cũng là những vấn đề cha mẹ thường hay la mắng các em nhất. Liệu rằng đây có phải là những đề tài các em thích thú nghe không?

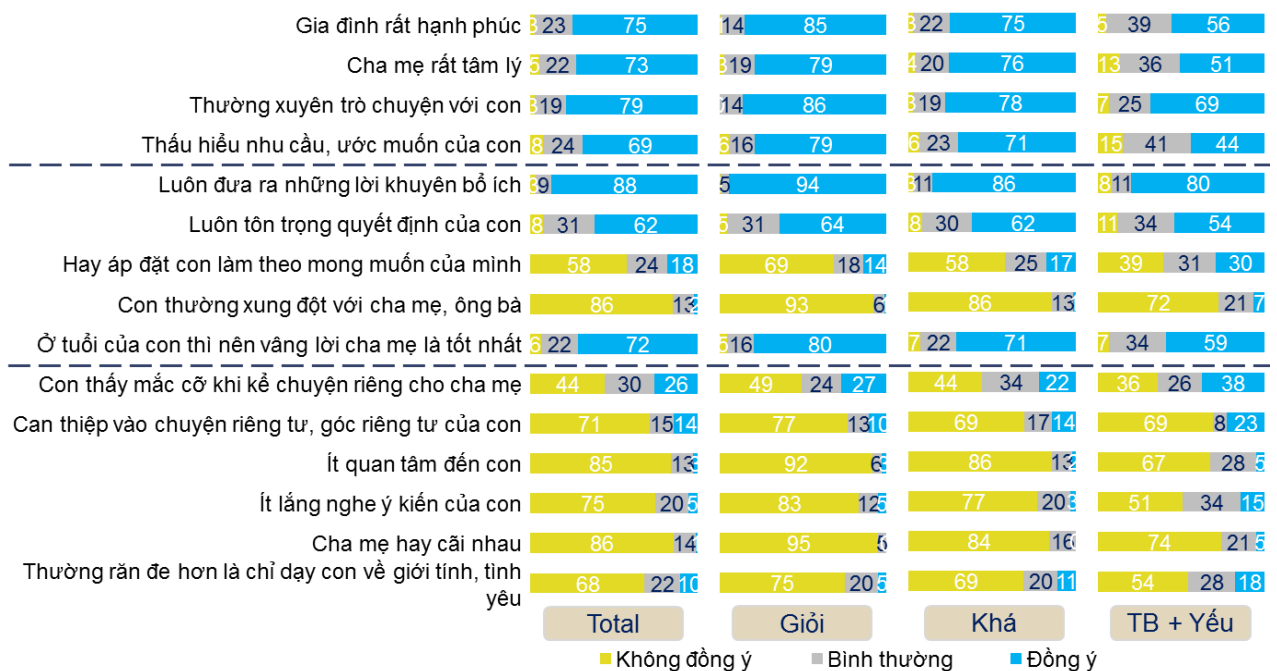


Dựa trên tất cả học sinh

Quan điểm về quan hệ gia đình

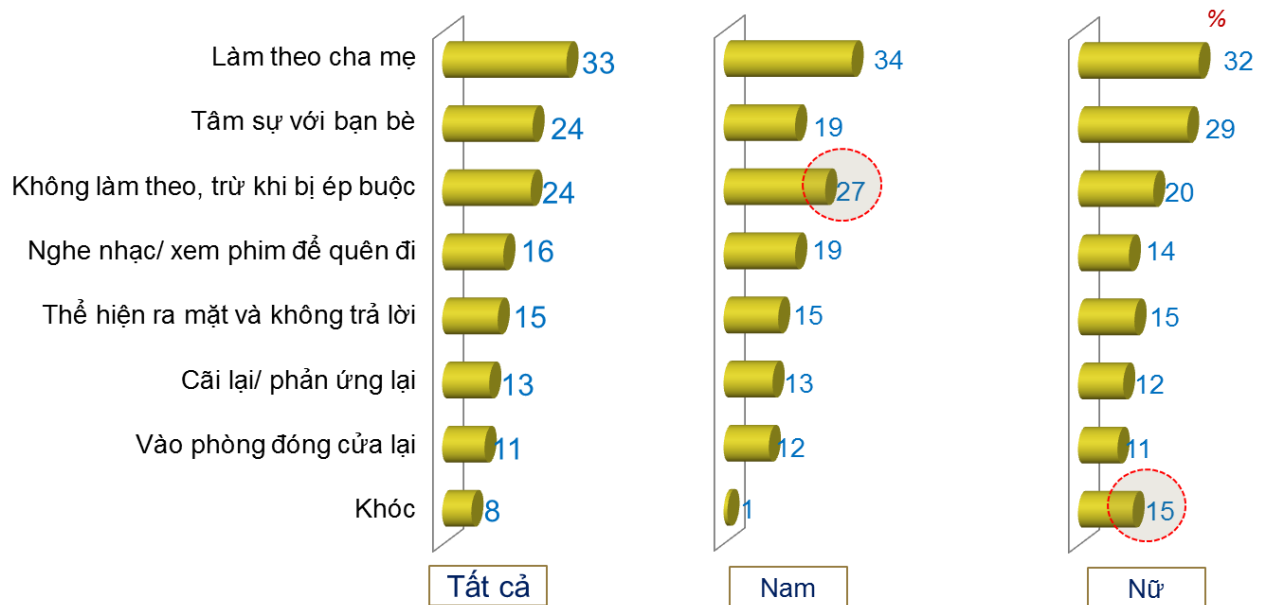
- ✦ Hầu như phần lớn các em đều cho rằng cha mẹ quan tâm lo lắng và thường xuyên nói chuyện với các em. Tuy nhiên có khoảng 30% các em cho rằng cha mẹ chưa hiểu nhu cầu, ước muốn của các em. Và có hơn 50% các em cảm thấy mắc cỡ khi kể chuyện riêng cho cha mẹ nghe. Khoảng 40% cho rằng cha mẹ hay áp đặt con làm theo mong muốn của mình.
- ✦ Mọi quan tâm và cách quan tâm của ba mẹ có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả học tập của con trong hiện tại.
 - Mức độ đồng ý về các yếu tố như gia đình hạnh phúc, cha mẹ tâm lý, thường xuyên trò chuyện với con, thấu hiểu con ở các em học sinh trung bình, yếu không cao bằng các em khá, giỏi.
 - Trong khi đó, các yếu tố như cha mẹ chưa cảm thông, chia sẻ với con; hay áp đặt con; can thiệp vào quyền riêng tư của con thì mức độ đồng ý lại cao hơn nhiều.

→ Cách dạy dỗ, hướng dẫn của cha mẹ cũng tác động rất lớn đến sự hình thành nhân cách của con trong tương lai. Vì thế cha mẹ cần tối ưu hóa thời gian ở bên con để hướng dẫn con nhiều hơn.



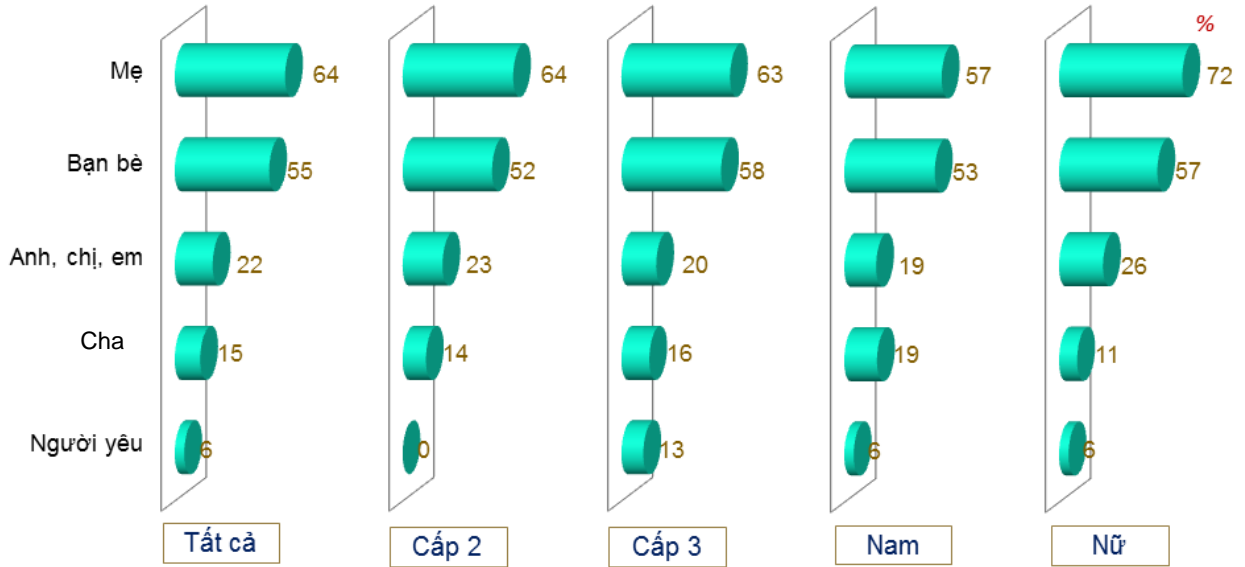
Phản ứng khi bị cha mẹ áp đặt

- ✦ Một số phản ứng của các em khi bị cha mẹ áp đặt là:
 - Tích cực nhất là làm theo cha mẹ (33%).
 - Tâm sự với bạn bè (24%), đặc biệt là nữ (29%) hoặc nghe nhạc để quên.
 - Tuy nhiên cũng rất nhiều em có biểu hiện phản ứng lại và không làm theo, trừ khi bị ép buộc (24%). Thể hiện ra mặt và không trả lời (15%) hoặc cãi lại.
- ✦ Đó là những phản ứng tâm lý rất đáng được quan tâm, hiểu, hướng dẫn và uốn nắn của cha mẹ.



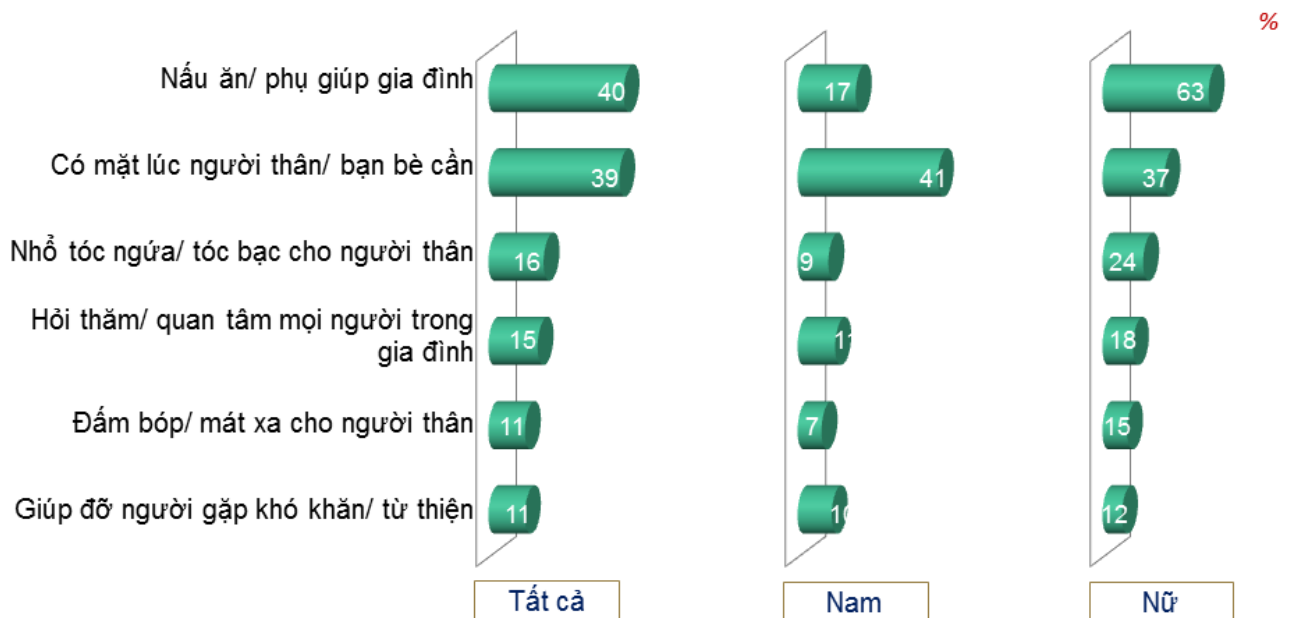
Tâm sự vấn đề khó khăn, nhạy cảm

- ✦ Bạn bè là người trẻ tâm sự nhiều thứ 2 sau mẹ.
- ✦ Cha chưa đóng vai trò nhiều trong việc chia sẻ, tâm sự với con. Ngay cả các em con trai.



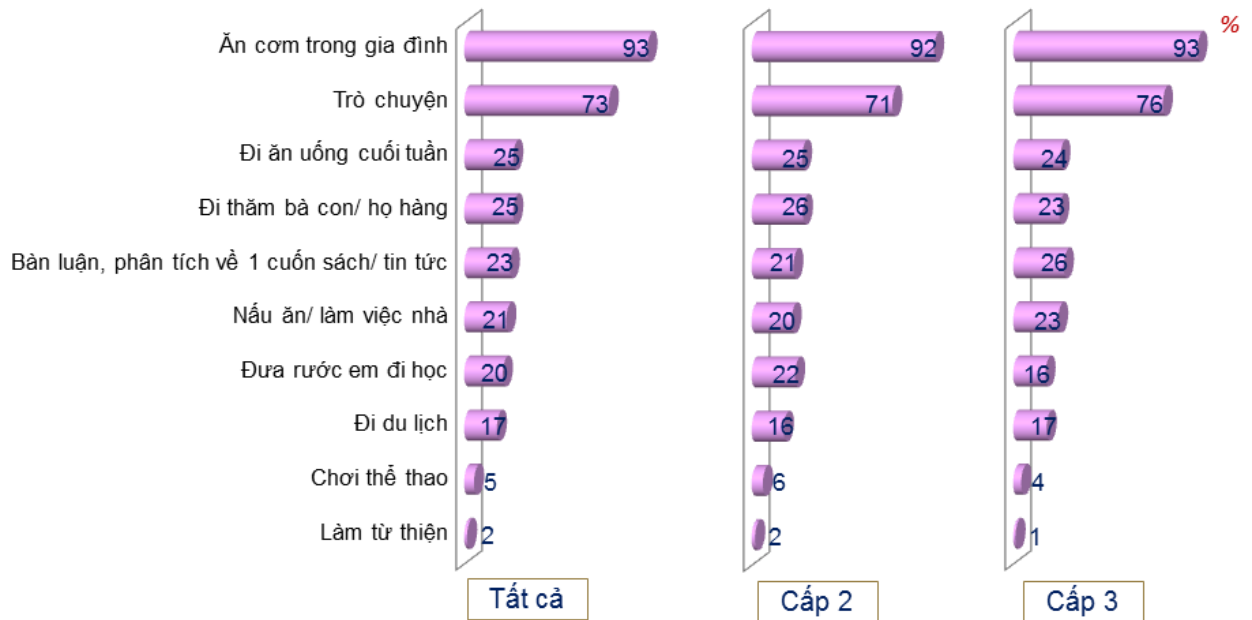
Hành động thể hiện sự quan tâm đến người xung quanh

- ✦ Những hành động thể hiện sự quan tâm đến người khác không nhiều, đặc biệt là các em nam.
- ✦ Khi trưởng thành các em sẽ như thế nào khi hiện tại không có nhiều những việc làm cụ thể để xây dựng thói quen thể hiện sự quan tâm với người khác?



Hoạt động gia đình thường làm cùng nhau

- ✦ Ăn cơm gia đình và trò chuyện là 2 hoạt động chính thường được các thành viên trong gia đình làm cùng nhau. Do đó, cha mẹ cần tận dụng thời gian này để quan tâm, hướng dẫn, chia sẻ, tư vấn, trao đổi với các em về học tập và các vấn đề khác.



Tóm tắt thực trạng và kiến nghị: Gia đình

- Thời gian tương tác giữa các em và cha mẹ là 2h mỗi ngày. Chủ yếu là ăn tối và xem tivi.
- Chủ đề thường trao đổi với cha mẹ là chuyện học hành, giờ giấc sinh hoạt, chăm sóc bản thân, quan hệ bạn bè.
- Các em vẫn cảm nhận được sự quan tâm của cha mẹ, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều em cho là cha mẹ chưa thấu hiểu nhu cầu, ước muốn của em, hay áp đặt và em cảm thấy mắc cỡ khi kể chuyện riêng cho Ba mẹ.
- Khi bị áp đặt chỉ có 33% trẻ làm theo ý cha mẹ.
- Hầu như các em không có những hành động thể hiện sự quan tâm đến người thân như thăm hỏi (15%), nhỏ tọc bạc 11%,...

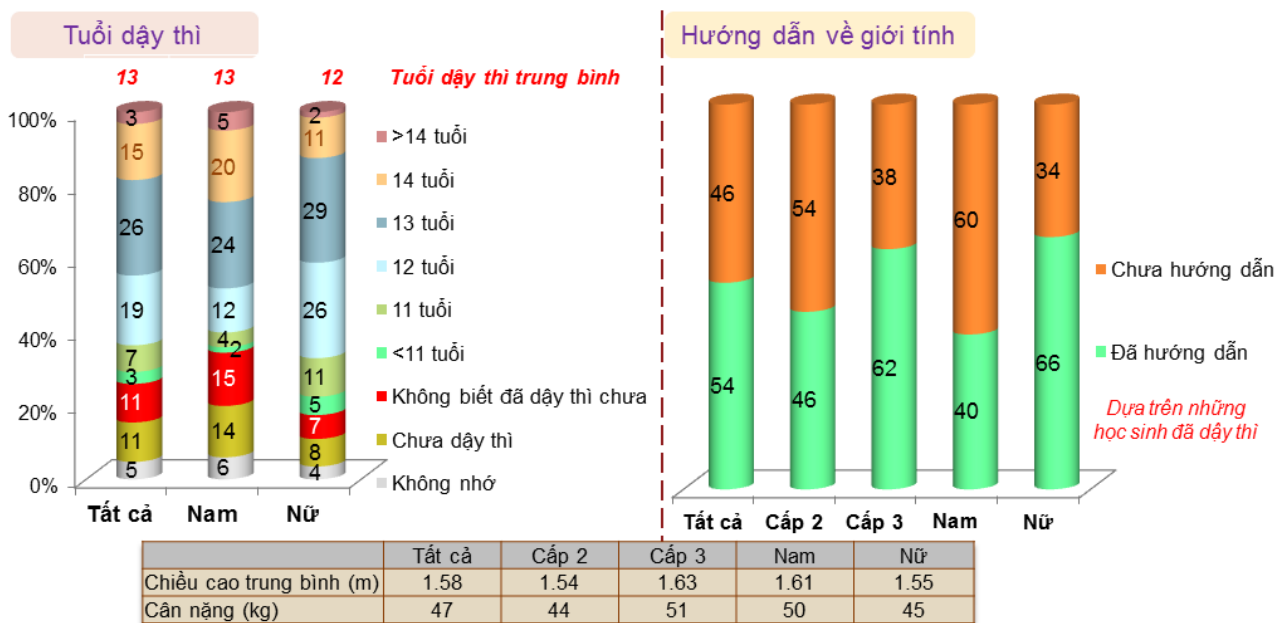
Thực trạng

Kiến nghị

- Cha mẹ nên phong phú các chủ đề chia sẻ với trẻ để định hướng, giáo dục teen. Tận dụng thời gian ăn cơm trong gia đình để trò chuyện và nâng chất lượng của các chủ đề trao đổi.
- Cha mẹ thường xuyên trao đổi thì trẻ sẽ thoải mái trao đổi với cha mẹ khi có thắc mắc hay khi gặp vấn đề.
- Cha mẹ cần làm gương, cũng như kiểm việc cho con làm để thể hiện hiện sự quan tâm.
- Cha mẹ cần chủ động thể hiện sự quan tâm của mình dành cho con cái để con trẻ học được cách thể hiện sự quan tâm với người khác.
- Cha mẹ lắng nghe và tạo cảm giác an toàn cho trẻ để trẻ cởi mở tâm sự.

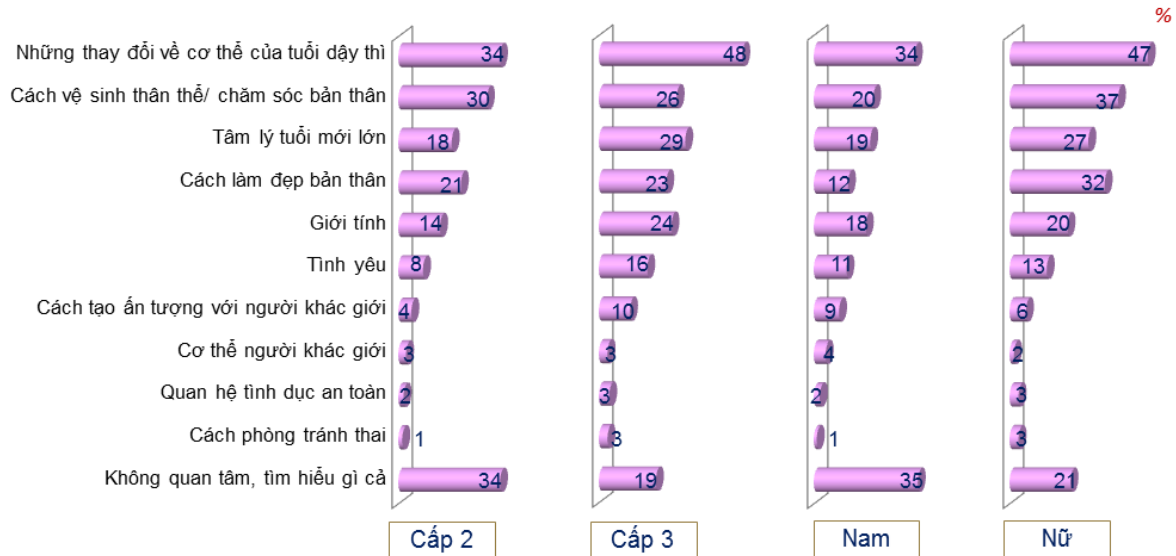
Tuổi dậy thì và hướng dẫn của cha mẹ về giới tính

- Tuổi dậy thì trung bình của các em từ: Nữ là 12 và nam là 13.
- Gần ½ các em mặc dù đã dậy thì nhưng vẫn chưa được hướng dẫn về vấn đề giới tính.
- Các em nam càng bị thiếu quan tâm hơn về vấn đề giới tính khi có tới 60% chưa được cha mẹ hướng dẫn.



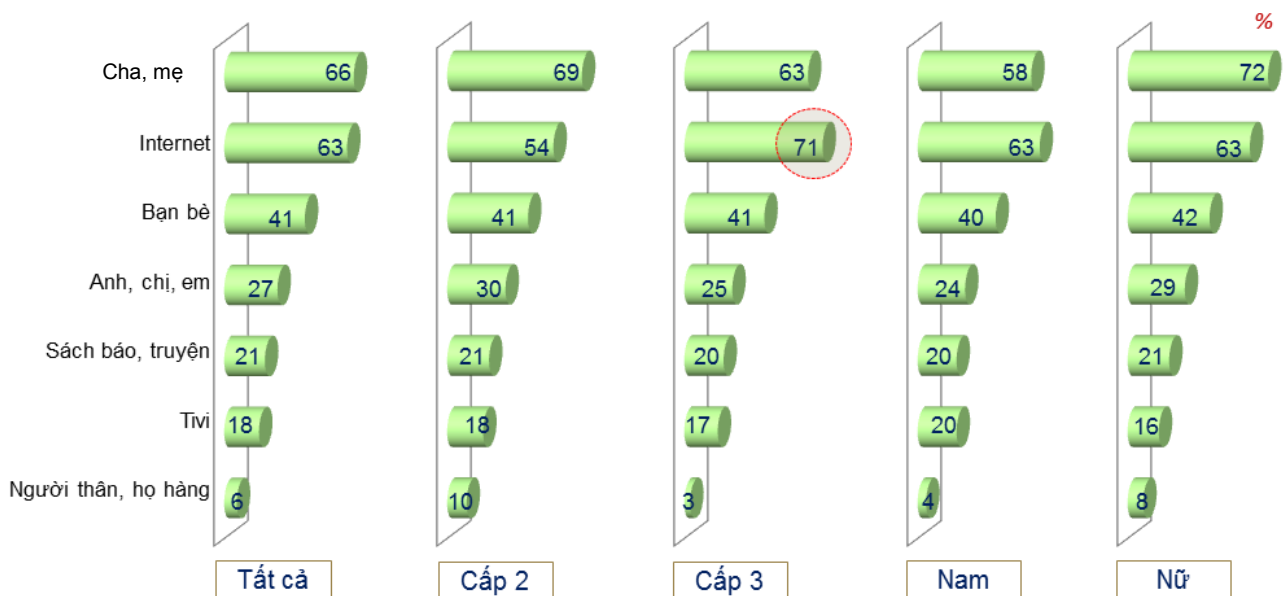
Thông tin, kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý thường tìm hiểu

- ✦ Những thông tin, kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý các em thường tìm hiểu là:
 - Những thay đổi về cơ thể; cách vệ sinh, chăm sóc bản thân; cách làm đẹp bản thân.
- ✦ Các em nam lại không quan tâm nhiều đến việc tìm hiểu các kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý.



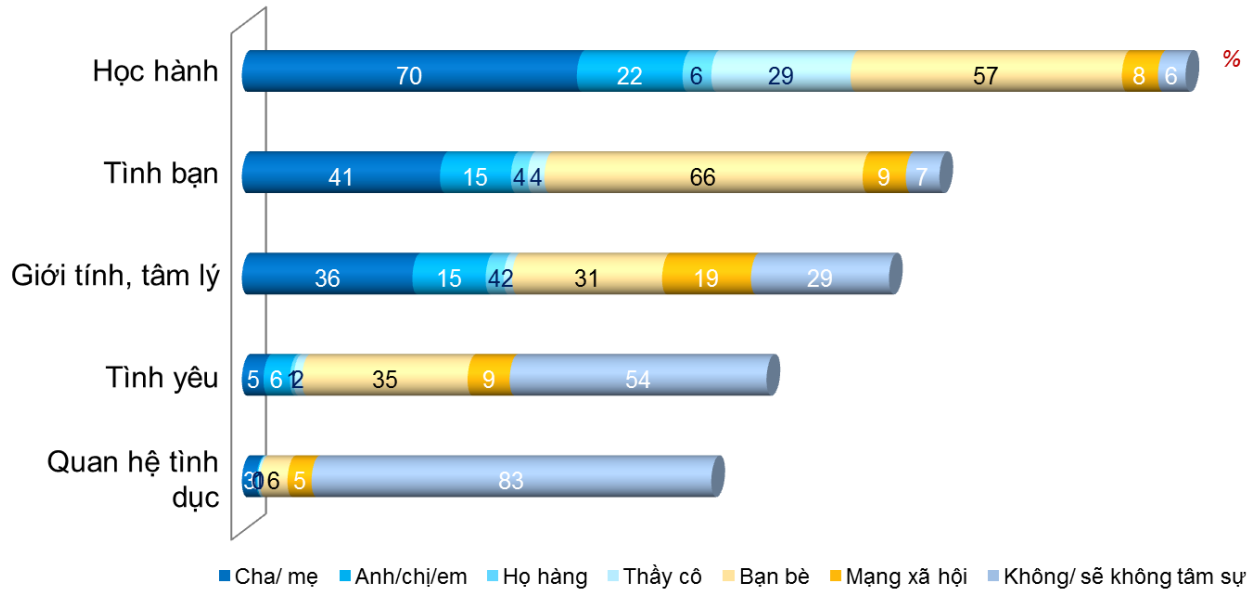
Phương tiện tìm hiểu thông tin, kiến thức về cơ thể, tâm sinh lý

- ✦ Phương tiện các em thường dùng để tìm hiểu thông tin về cơ thể, tâm sinh lý chủ yếu là qua cha mẹ, internet và bạn bè.



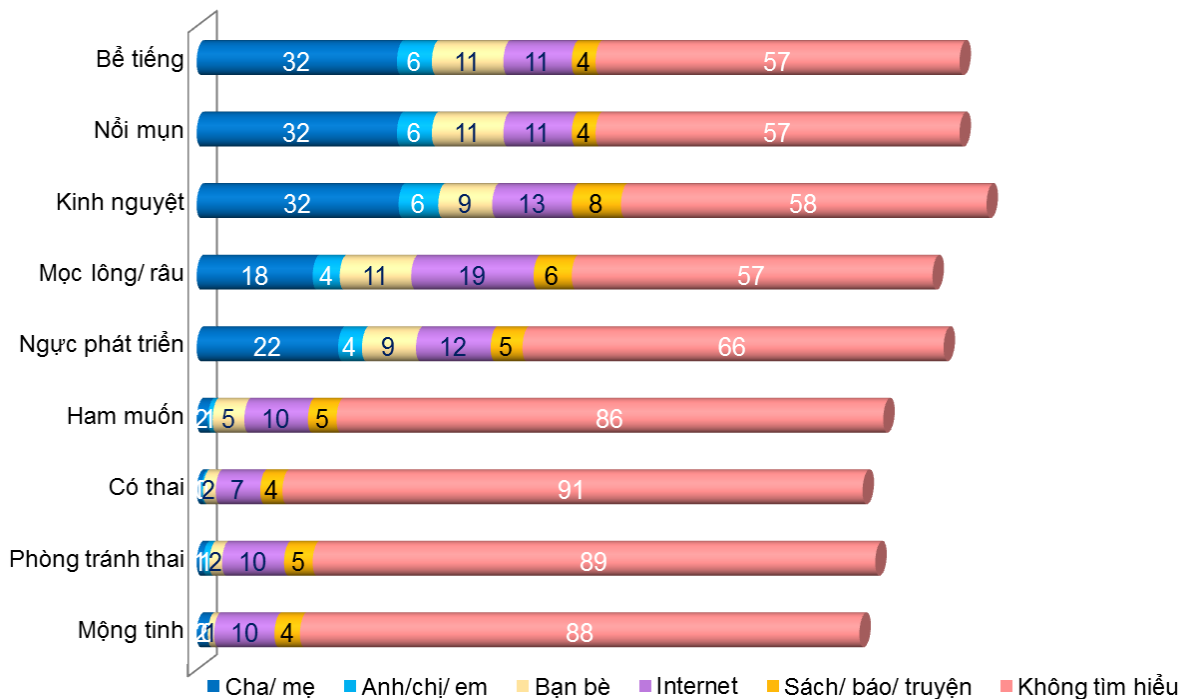
Các đối tượng Teen tâm sự theo chủ đề

- ✦ Các vấn đề về học hành, tình bạn, giới tính cha mẹ vẫn còn có cơ hội nói chuyện.
- ✦ Những vấn đề nhạy cảm như tình yêu, quan hệ tình dục thì bạn bè mới là đối tượng chính để tâm sự. Và đây là tiềm ẩn rủi ro rất lớn khi kiến thức hạn chế của bạn bè về vấn đề này.



Những nguồn tìm hiểu, tâm sự về giới tính, tâm sinh lý

- ✦ Gia đình là nơi được các em tâm sự, tìm hiểu nhiều về những thay đổi, phát triển chung của cơ thể khi đến tuổi dậy thì.
- ✦ Tuy nhiên, những vấn đề đi sâu hơn như ham muốn, có thai, phòng tránh thai ... thì các em lại không có thói quen hoặc không dám tâm sự với cha mẹ mà tự tìm hiểu qua các nguồn khác như internet, sách báo, bạn bè.
- ✦ Điều đáng chú ý là mặc dù có khoảng 80% các em trong cuộc khảo sát đã dậy thì, nhưng rất nhiều em vẫn chưa hoặc không tìm hiểu gì về những vấn đề liên quan đến giới tính, tâm sinh lý. Điều này dẫn đến việc các em không có đủ kiến thức cần thiết và có những hành động không đúng dẫn đến những hậu quả không mong muốn.



Dựa trên tất cả học sinh

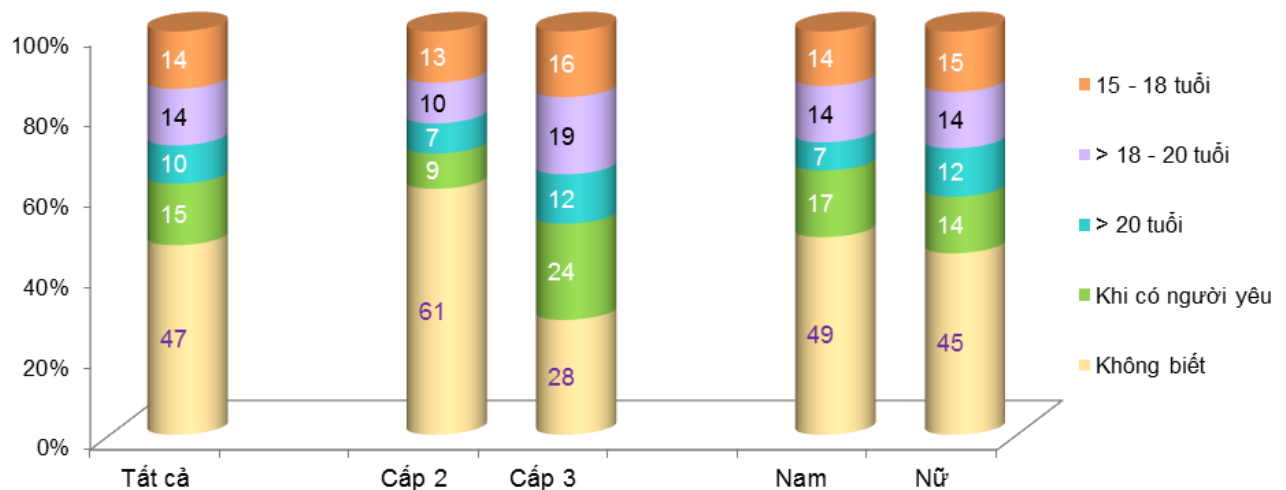
Người yêu và phản ứng của cha mẹ

- ✦ Có khoảng 15% các em hiện đang có người yêu. Trong số đó, gần 40% các em giấu không cho cha mẹ biết, một số khác (13%) thì cho rằng cha mẹ không quan tâm việc các em có người yêu hay không.



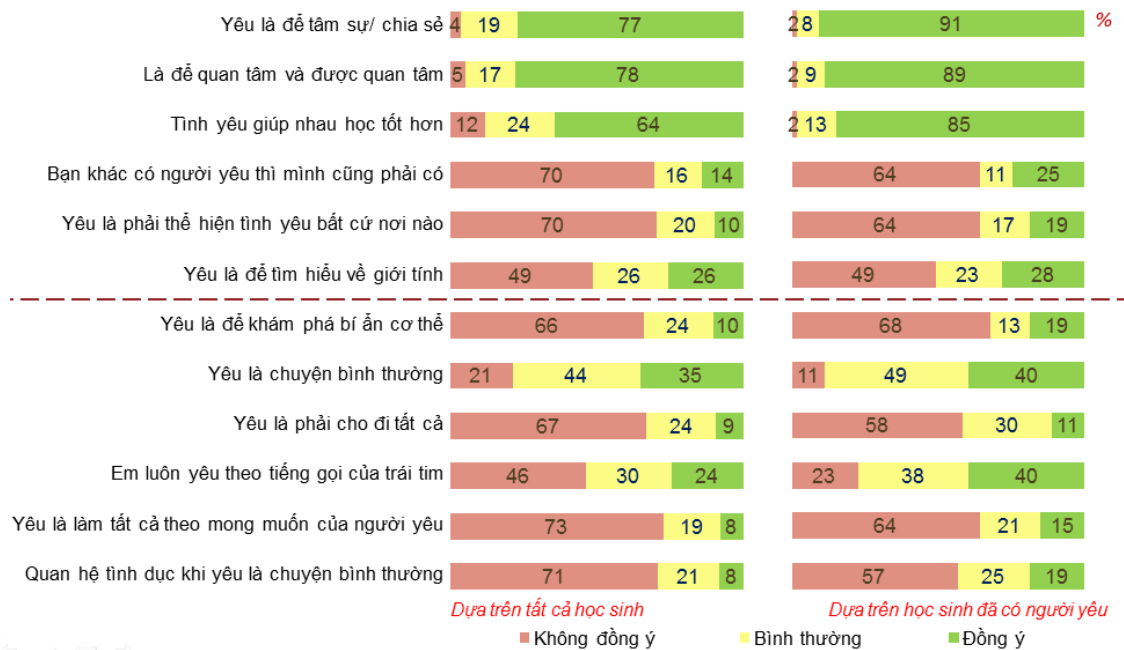
Quan điểm về độ tuổi quan hệ tình dục

- ✦ 14% cho là tuổi có thể quan hệ tình dục là 15-18 tuổi và 15% là khi có người yêu.
- ✦ Điều này cho thấy xu hướng quan hệ tình dục trước hôn nhân ngày nay dường như được các em dễ dàng chấp nhận hơn. Do đó, điều cha mẹ cần hành động là giúp các em hiểu để tránh những hậu quả khó lường.



Quan điểm về tình yêu

- Các em cho rằng yêu là để tâm sự, chia sẻ; để quan tâm lẫn nhau; giúp nhau học tốt hơn. Đặc biệt với các em đang yêu thì gần như tuyệt đối đồng ý với những nhận định trên.
- Có 30% các em đồng tình hoặc không phản đối việc yêu theo phong trào.
- 24% các em đồng tình với “Em luôn yêu theo tiếng gọi của trái tim”.
- Khoảng 30% đồng tình hoặc không phản đối “Yêu là làm tất cả theo mong muốn của người yêu”, “Quan hệ tình dục khi yêu là chuyện bình thường”. Với các em đang yêu thì tỷ lệ này lên tới 43%.



Hiểu biết về tình trạng nạo phá thai cao

- Theo các em, tình trạng nạo phá thai cao trong giới trẻ hiện nay là do quan hệ tình dục bừa bãi được các em nhắc đến nhiều nhất (52%). Tuy nhiên, những nguyên nhân cụ thể như không được hướng dẫn việc sử dụng dụng cụ tránh thai, biết nhưng không sử dụng, ... lại không được các em biết nhiều.
- 36% các em không biết tại sao tỷ lệ nạo phá thai cao, đặc biệt các em nam (41%), một lần nữa cho thấy các em không trang bị kiến thức về vấn đề này.
- Các em đang có người yêu tìm hiểu và có kiến thức về vấn đề nạo phá thai nhiều hơn những em khác nhưng không đáng kể.



Nhóm bạn và biểu hiện của nhóm

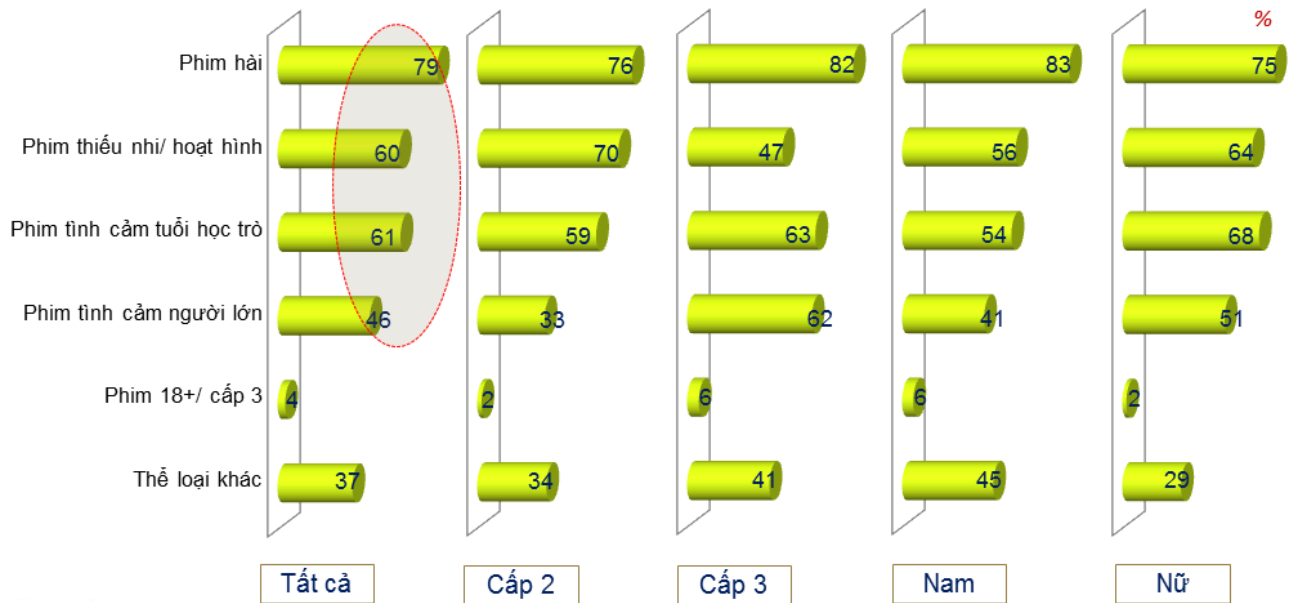
✦ Gần 30% các em hiện có kết bạn theo nhóm. Đặc điểm của nhóm thường là giúp đỡ nhau trong học tập, luôn đi với nhau mọi lúc mọi nơi, các thành viên đều học khá trở lên, biểu hiện bên ngoài giống nhau,...

- Nam thích thể hiện bản lĩnh của nhóm trước người khác.
- Trong khi nữ thì thường dễ dàng tâm sự vấn đề riêng tư, thường bàn kế hoạch vui chơi hơn.



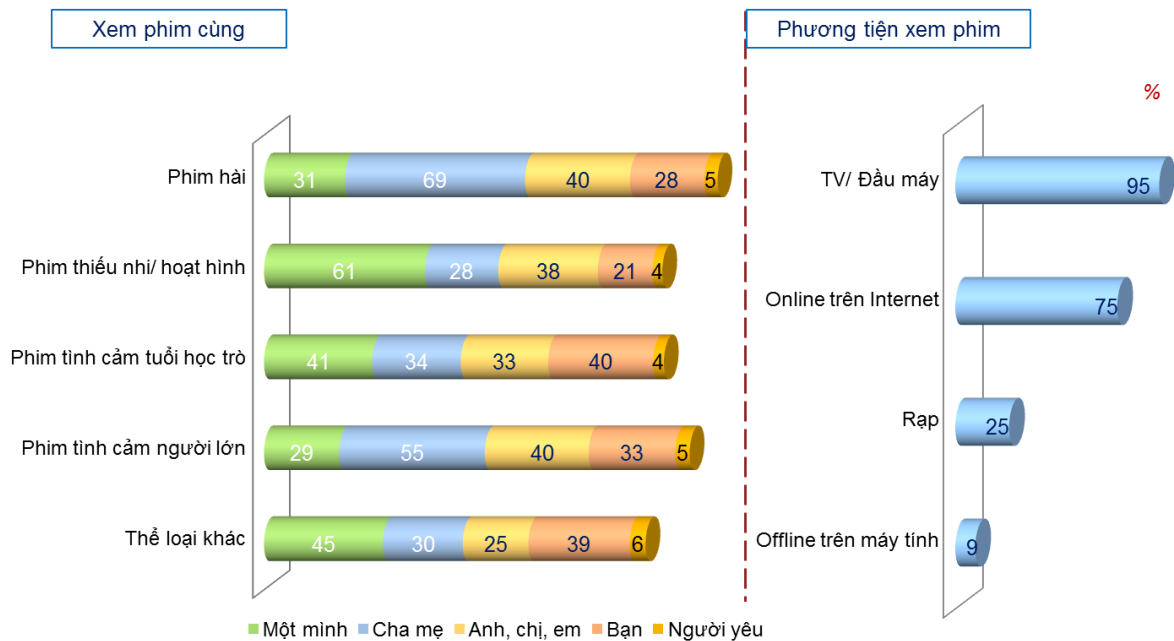
Thể loại phim thường xem

- ✦ Thể loại phim các em thường xem là hài, phim thiếu nhi, tình cảm tuổi học trò, tình cảm người lớn và không có sự khác biệt nhiều giữa nam và nữ trong độ tuổi này.



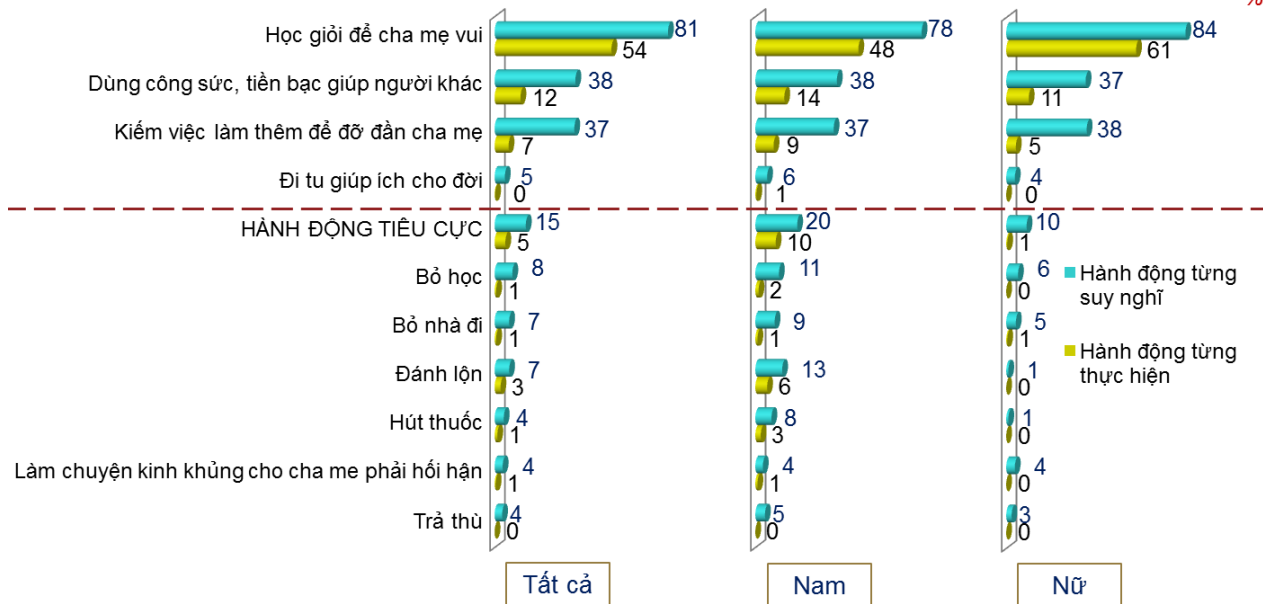
Xem phim cùng ai và phương tiện xem phim

- ✦ Các em thường xem phim một mình, cùng gia đình và bạn bè.
- ✦ Internet là một kênh các em sử dụng nhiều để xem phim.

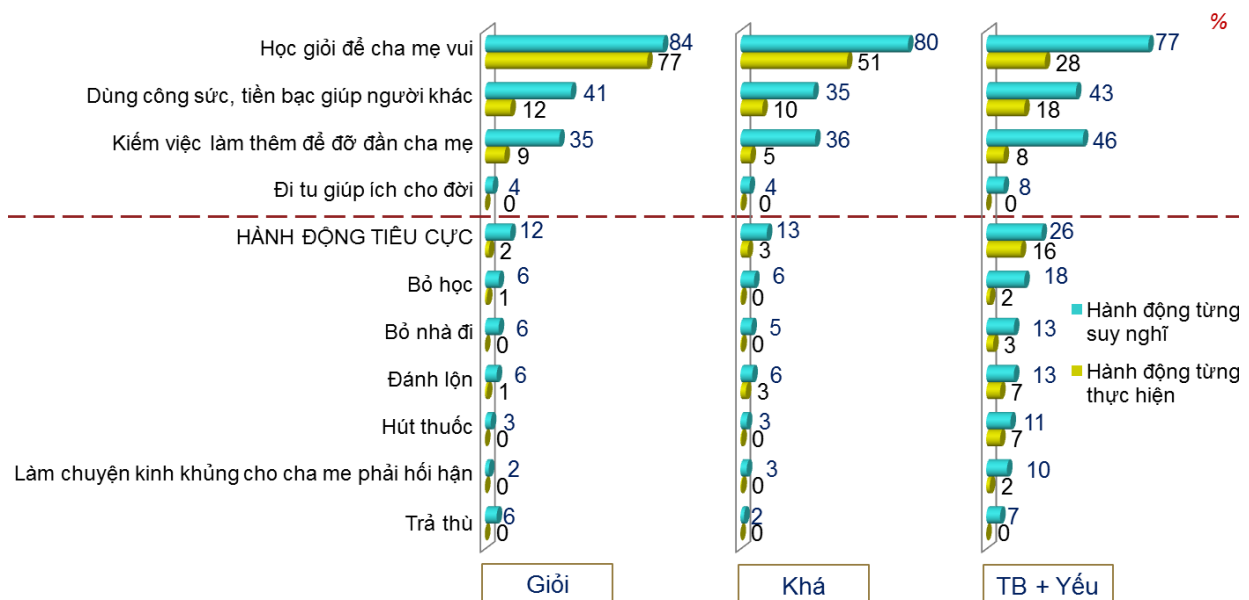


Hành động từng nghĩ và thực hiện

- Học giỏi, giúp đỡ người khác và làm thêm là những việc làm tích cực mà các em từng nghĩ tới.
- 15% các em đã từng nghĩ tới những hành động tiêu cực như bỏ học, bỏ nhà đi, đánh lộn,... Các em nam nghĩ đến những hành động này nhiều hơn (20%).

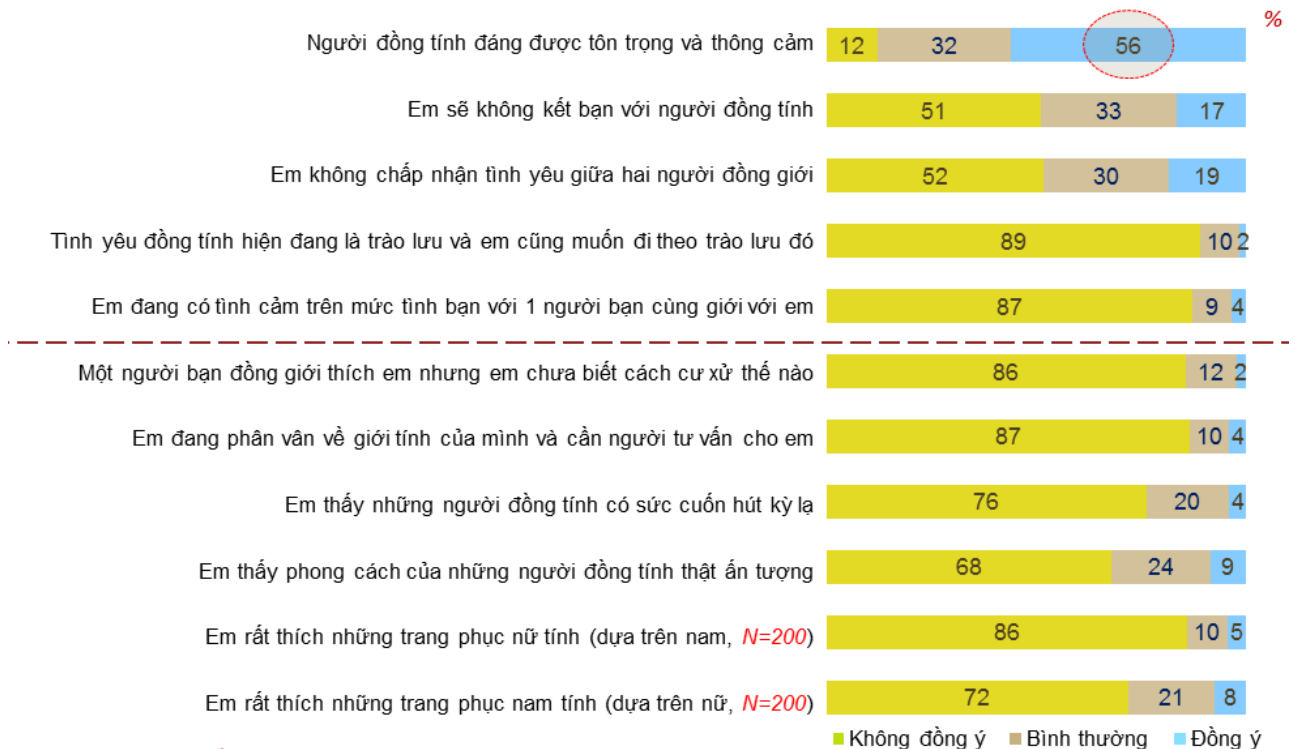


- Học sinh trung bình, yếu từng nghĩ đến và thực hiện những hành động tiêu cực nhiều hơn học sinh khá, giỏi (26% so với 13%, 12%). Song song đó tỷ lệ các em từng làm những hành động tiêu cực trong các em HS trung bình cũng cao hơn hẳn các em khá giỏi (16% so với 3%, 2%)
- Học sinh trung bình, yếu từng nghĩ tới làm những việc kinh khủng khiến cha mẹ hối hận cao hơn hẳn so với học sinh khá, giỏi (10% so với 3%, 2%).



Quan điểm về quan hệ đồng tính

- ✦ Đối với những người đồng tính, các em cũng có cái nhìn không quá khắt khe khi cho rằng họ đáng được tôn trọng và thông cảm.



Dựa trên tất cả học sinh

Tóm tắt thực trạng và kiến nghị: Tâm Lý & Giới Tính

- Khoảng 80% đã dậy thì. Trong đó 50% các em chưa được cha mẹ hướng dẫn những vấn đề liên quan.
- Khi đến tuổi dậy thì các em thường tìm hiểu về nhưng thay đổi về cơ thể, tâm lý, chăm sóc cơ thể.
- Kênh tìm hiểu chủ yếu là cha mẹ, internet, bạn bè. Học sinh cấp 3 tìm hiểu qua internet nhiều hơn cha mẹ.
- Những vấn đề nhạy cảm cha mẹ thường không được biết, chia sẻ
- Quan điểm của các em về tình yêu là khá thoáng và ngây thơ: Yêu để giúp nhau học tốt hơn, yêu theo tiếng gọi trái tim, làm bất cứ điều gì người yêu muốn và quan hệ tình dục lúc yêu là bình thường.
- Quan niệm của các em về độ tuổi quan hệ tình dục khá sớm => hầu như dễ dàng chấp nhận quan hệ tình dục trước hôn nhân.
- Phần lớn các em quan niệm tỷ lệ nạo phá thai cao là do QHTD bừa bãi, ngại mua dụng cụ tránh thai hoặc không biết sử dụng dụng cụ tránh thai

Thực trạng

Kiến nghị

- Cha mẹ cần trang bị kiến thức và phương pháp phù hợp để giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản cho con cái theo nhu cầu của con.
- Cha mẹ chủ động hướng dẫn con về các vấn đề nhạy cảm như là thông tin khoa học, thực tế.
- Thảo luận, chia sẻ với trẻ về hậu quả của việc quan hệ tình dục sớm.
- Trao đổi với con về bản chất của tình yêu.
- Cha mẹ nên phân tích cho con các tác hại của QHTD sớm. Hướng dẫn con cách QHTD an toàn.

- Teen chưa có sự phân bổ thời gian hợp lý khi dành quá nhiều thời gian cho vui chơi giải trí, đặc biệt là internet, game, nhưng thiếu hoạt động thể dục thể thao và học năng khiếu.
- 46% teen chưa có ước muốn nghề nghiệp.
- Teen đang có thói quen dùng internet như là phương tiện giải trí thuần túy và chưa tận dụng lợi ích của internet để phục vụ cho việc học.
- Thời gian cha mẹ dành cho con cái là 1h45' mỗi ngày, nhưng chưa thực sự chất lượng lắm vì tập trung vào những lúc xem tivi và chủ đề trao đổi thường xoay quanh vấn đề học hành, sinh hoạt hàng ngày mà chưa đề cập vấn đề về xây dựng nhân cách, quan hệ với gia đình, kỹ năng sống cho các em.
- 80% đã dậy thì, nhưng có gần 50% các em chưa được cha mẹ hướng dẫn những vấn đề liên quan.
- Những vấn đề như ham muốn, phòng tránh thai phần lớn teen không tìm hiểu và với những em có tìm hiểu thì chủ yếu qua nguồn internet.
- Quan điểm của teen về độ tuổi quan hệ tình dục khá sớm.



- Cha mẹ cần giúp con phân bổ lại thời gian biểu hợp lý hơn: Giảm thời gian xem tivi, game, máy tính, tăng thời gian rèn luyện thể chất và rèn luyện kỹ năng sống.
- Người lớn hỗ trợ để teen phát hiện sở thích, tiềm năng và cung cấp thông tin về nghề nghiệp để từ đó định hướng nghề nghiệp, đặt mục tiêu để phấn đấu.
- Thống nhất “luật chơi” về sử dụng internet trong gia đình.
- Đa dạng hóa các hoạt động giải trí mang tính thực tế, có tương tác xã hội.
- Phong phú hóa các chủ đề chia sẻ với trẻ để định hướng, giáo dục teen.
- Cha mẹ chủ động và thường xuyên trao đổi, hướng dẫn con về các vấn đề nhạy cảm như là thông tin khoa học, thực tế.
- Thảo luận, chia sẻ với trẻ về hậu quả của việc quan hệ tình dục sớm.

Hy vọng kết quả khảo sát này giúp cho các nhà xã hội học, giáo dục học, các bậc phụ huynh và các tổ chức, cá nhân quan tâm tới việc chung tay xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn, có thêm thông tin cần thiết để từ đó xây dựng các chương trình, phương pháp giáo dục con trẻ hiệu quả hơn.



■ Phan Quang **Thinh**: Managing Director

- Email: thinhpq@titaresearch.com.vn or info@titaresearch.com.vn
- Tel: +848-62 999 850, ext 101
- Web: www.titaresearch.com.vn